

2. Được coi là thừa hành công vụ, những trường hợp: làm những nhiệm vụ nguy hiểm, biểu thị tinh thần anh dũng, xứng đáng được nêu gương cho đơn vị học tập.

3. Được coi là cứu người, những trường hợp: anh dũng làm những nhiệm vụ nguy hiểm để bảo vệ tính mạng của đồng đội, của nhân dân và bảo vệ tài sản của quân đội, của Nhà nước, của nhân dân.

Đối với hai trường hợp thừa hành công vụ và cứu người, phải được thủ trưởng từ cấp Trung đoàn hoặc tương đương trở lên xét cấp giấy báo bị thương.

Từ nay, các Ủy ban hành chính, các đơn vị quân đội chỉ lập hồ sơ phụ cấp thương tật cho những quân nhân bị thương trong các trường hợp đã quy định trên đây.

Còn các trường hợp bị thương khác như bị thương vì luyện tập quân sự thông thường, thể thao, vì lao động sản xuất, xây dựng doanh trại hay vì tai nạn bất thường, v.v... thì không coi là thương binh; Liên bộ sẽ nghiên cứu đề nghị Chính phủ ban hành một chế độ thích hợp khác; nhưng sau khi bị thương, nếu có thương tật rõ rệt, đơn vị vẫn xét cấp ngay giấy báo bị thương cho anh em, để sau này khi có quy định mới, sẽ dùng làm hồ sơ giải quyết quyền lợi, tránh tình trạng lúc đó phải cấp lại giấy tờ, không đủ căn cứ chính xác.

Riêng đối với những quân nhân bị thương trong hòa bình, trước đây đã được cấp giấy chứng nhận thương binh và sổ phụ cấp thương tật rồi, thì tạm thời vẫn tiếp tục hưởng quyền lợi, khi có chế độ mới sẽ giải quyết thống nhất sau.

Yêu cầu các Ủy ban hành chính, các đơn vị quân đội nghiên cứu và thi hành đúng thông tư này, đồng thời phổ biến cho các quân nhân trong đơn vị rõ.

Hà nội, ngày 5 tháng 5 năm 1961

K. T. Bộ trưởng
Bộ Quốc phòng
Thủ trưởng

SONG HẢO

K. T. Bộ trưởng
Bộ Nội vụ
Thủ trưởng

TÔ QUANG ĐÀU

CÁC BỘ

BỘ CÔNG AN

QUYẾT ĐỊNH số 399-QĐ ngày 21-7-1961
quy định phụ cấp tiêu vật hàng tháng của hạ sĩ quan, binh sĩ nghĩa vụ quân sự phục vụ theo niên hạn trong Công an vũ trang nhân dân.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ vào nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong nghị quyết Thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 21-6-1961;

Căn cứ vào nghị định số 87-CP ngày 22-6-1961 của Hội đồng Chính phủ về chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ chuyên nghiệp;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay quy định phụ cấp tiêu vật hàng tháng của hạ sĩ quan, binh sĩ nghĩa vụ quân sự phục vụ theo niên hạn trong Công an vũ trang nhân dân như sau:

Những năm tại ngũ	Binh nhì	Binh nhất	Hạ sĩ	Trung sĩ	Thượng sĩ
Năm thứ nhất và thứ hai	5đ00	6đ00	8đ00	10đ00	12đ00
Năm thứ ba		7đ20	9đ40	11đ60	13đ80
Năm thứ tư		8đ40	10đ80	13đ20	15đ60

Điều 2. — Quyết định này thi hành kể từ ngày 1-7-1961.

Điều 3. — Bộ Tư lệnh Công an vũ trang nhân dân có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 21 tháng 7 năm 1961

K.T. Bộ trưởng Bộ Công an

Thủ trưởng

NGÔ NGỌC DU

QUYẾT ĐỊNH số 400-QĐ ngày 22-7-1961
quy định việc đăng lại đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ theo chế độ nghĩa vụ quân sự.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ vào luật nghĩa vụ quân sự đã được Quốc hội thông qua ngày 15-4-1961;

Căn cứ vào nghị định số 180-TTg ngày 3-3-1959 của Thủ tướng Chính phủ nước Việt nam dân chủ cộng hòa thành lập Công an vũ trang nhân dân;

Căn cứ vào nghị định số 87-CP ngày 22-6-1961 của Hội đồng Chính phủ về chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ chuyên nghiệp;

Căn cứ vào nghị quyết Hội đồng Chính phủ trong nghị quyết Thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 21-6-1961;

Xét nhu cầu xây dựng lực lượng Công an vũ trang nhân dân và theo đề nghị của Bộ Tư lệnh Công an vũ trang nhân dân;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay quy định việc đăng lại đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ theo chế độ nghĩa vụ quân sự như sau:

Những hạ sĩ quan, binh sĩ hết hạn phục vụ tại ngũ, nếu đăng lại một thời gian ngắn nữa gọi là hạ sĩ quan, binh sĩ tái đăng;

Những hạ sĩ quan, binh sĩ hết hạn phục vụ tại ngũ, nếu đăng lại một thời gian dài và lấy nghiệp